

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ
THỦY NÔNG ĐIỆN BIÊN
MST: 5600128071

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 56^c/KH-CTTN

Điện Biên, ngày 26 tháng 3 năm 2018

(Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018 đã được Giám đốc công ty phê duyệt tại văn bản số 179 /KH-CTTN ngày 10/7/2017)

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 2017

1.1. Đánh giá khái quát về thị trường, tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp năm 2017.

Trong năm 2017 thị trường đối với ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn tương đối ổn định. Diện tích lúa, hoa màu và cây công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên vẫn đảm bảo được diện tích như năm 2016, năng suất ngày càng cao. Tổng diện tích phục vụ tưới tiêu năm 2017 là 13.903,17 ha, doanh thu của doanh nghiệp thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 15,858 tỷ đồng, doanh thu hoạt động tài chính 1,568 tỷ đồng. Đối với việc thực hiện các dự án sửa chữa nâng cấp các công trình thủy lợi doanh nghiệp đã hoàn thành 2 dự án với tổng vốn đầu tư là 3,7 tỷ đồng.

1.2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 ước thực hiện.

- Doanh thu tăng trưởng 4,24 % so với năm 2016
- Thu nhập bình quân người lao động tăng 5,2 % so với năm 2016
- Lợi nhuận tăng trưởng (75,59 %) so với năm 2016;
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu đạt 0,11%/ năm;
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 0,0016%/năm.

1.3. Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2017 công ty đã hoàn thành dự án nguồn vốn chống hạn năm 2017. Đó là các dự án:

+ Sửa chữa, nâng cấp công trình thủy lợi Nà Chua, xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo;

+ Sửa chữa kênh Hữu từ K H7+510:- K H8+037 công trình Đại thủy nông Nậm Rốm, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ.

Với tổng kinh phí đã giải ngân đến 31/12/2016 là: 3.700.000.000 đồng.

1.4. Tình hình sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu doanh nghiệp: Giữ nguyên.

1.5. Thuận lợi, khó khăn.

*** Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Tỉnh ủy, HĐND, UBND Tỉnh, các Sở ban ngành, sự phối kết hợp của các cơ quan, đơn vị,

địa phương trong công tác sửa chữa, nâng cấp, công tác quản lý, khai thác, bảo vệ, công tác PCTT-TKCN đối với các công trình thủy lợi do Công ty quản lý.

CBCNV-LĐ trong Công ty đoàn kết trách nhiệm cao trong quá trình quản lý và phục vụ sản xuất nông nghiệp.

*** Khó khăn:**

Hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng và tác động nhiều của thời tiết và biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp khó lường. Địa bàn hoạt động của Công ty rộng, phân tán. Tình hình đô thị hóa dẫn đến nhiều vụ vi phạm bảo vệ công trình đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến công tác phục vụ nước tưới và công tác quản lý, khai thác bảo vệ công trình.

Cơ chế chính sách và quy định chế tài trong công tác quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi chưa đầy đủ thiếu đồng bộ nên việc triển khai thực hiện và xử lý các vi phạm còn nhiều vướng mắc.

Một số công trình thủy lợi công ty quản lý còn nhiều khó khăn như:

+ Các hồ chứa nước việc cấm mốc bảo vệ chưa thực hiện được, bởi kinh phí đầu tư lớn. Một số hồ chứa nước xuống cấp, đường vào mùa mưa lũ xe cơ giới không đi được (hồ Bản Ban, Na Hưm, Sái Lương). Lòng hồ bị bồi lắng nhiều làm giảm lượng nước trữ.

+ Mùa mưa lũ năm 2016 đã làm hư hỏng nhiều công trình thủy lợi trên địa bàn các huyện: Tủa Chùa, Mường Ảng, Tuần Giáo. Công ty đã khắc phục tạm thời để phục vụ sản xuất vụ mùa 2016, cuối năm 2016, đầu năm 2017 công ty sửa chữa để phục vụ sản xuất vụ chiêm xuân 2016-2017.

Diện tích phục vụ thực tế thấp hơn nhiều so với thiết kế, nhiều công trình diện tích thấp hơn tiêu chí phân cấp quản lý (< 50 ha). Do đó ảnh hưởng đến nguồn thu của công ty.

. II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 2018.

- Năm 2018 về diện tích tưới, tiêu không có biến động mặc dù công ty nhận quản lý thêm 1 trạm bơm điện Huổi lực huyện Tủa Chùa và tiếp quản tuyến kênh của hồ Nậm Ngám xã Pú Nhi. Hai công trình này chi phí lớn, nguồn thu không đáp ứng sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty. Dự báo năm 2018 thời tiết khắc nghiệt nắng hạn, mưa lớn sẽ ảnh hưởng đến công tác phục vụ sản xuất của công ty.

- Mục tiêu, định hướng phát triển của năm.

Cung cấp nước đủ tưới cho 14.028,19 ha lúa, hoa màu, thủy sản và cây công nghiệp trên địa bàn. Không để xảy ra hạn hán, úng lụt. Đảm bảo an toàn tuyệt đối các công trình thủy lợi do công ty quản lý, đặc biệt là các hồ chứa nước.

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

+ Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính:

Kế hoạch cấp nước, tưới nước, tiêu nước: 14.028,19 ha;
+ Doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước:

Doanh thu: 16.157,6 triệu đồng;

Lợi nhuận: 1.692 triệu đồng;

Nộp ngân sách: 10,0 triệu đồng.

+ Kế hoạch phát triển thị trường và sản phẩm: Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, khai thác các công trình thủy lợi thuộc huyện Điện Biên, huyện Điện Biên Đông, thành phố Điện Biên Phủ, huyện Tuần Giáo, huyện Tủa Chùa, huyện Mường Ảng.

Kế hoạch tiếp tục phát triển thị trường: Khai thác phát triển phục vụ tưới tiêu tời địa bàn các huyện như: Huyện Điện Biên Đông, huyện Tuần Giáo, huyện Tủa Chùa, huyện Mường Ảng.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

- Kế hoạch đầu tư các dự án trong năm 2018:

+ Kiên cố hóa kênh cấp II, xã Sam Mứn, huyện Điện Biên;

+ Sửa chữa công hồ Pe Luông;

+ Sửa chữa tuyến kênh Tả công trình thủy nông Mường Mùn;

+ Sửa chữa đầu mối I công trình thủy nông Chiềng Sinh;

+ Sửa chữa đập rọ đá Nậm Mùn;

+ Sửa chữa đập đầu mối I Bản Chăn;

+ Sửa chữa đập đầu mối và tuyến kênh dẫn công trình thủy nông Chiềng Sinh II;

+ Sửa chữa đập đầu mối công trình thủy nông Mường Đăng;

+ Sửa chữa kênh hữu đoạn từ đường 279 đến cầu máng Nậm Rốm (chia làm 2 đoạn).

- Kết quả đầu tư dự kiến 9 tỷ đồng.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về tài chính

- Trên cơ sở nguồn vốn Chủ sở hữu đầu tư bổ xung bằng giá trị đầu tư công trình thủy lợi kênh mương và ngân sách địa phương cấp hàng năm. Công ty tính toán hiệu quả của từng công việc, để điều chỉnh kịp thời việc đầu tư kinh doanh, đảm bảo hiệu quả tốt nhất. Tiết kiệm chi phí, tăng cường quản trị rủi ro, đảm bảo nguồn vốn dự phòng để Công ty ổn định hoạt động trong bất kỳ hoàn cảnh nào.

- Tăng cường công tác hạch toán sản xuất kinh doanh, quản lý chặt chẽ các chi phí, đảm bảo kinh doanh có hiệu quả và tích lũy vốn để phát triển.

2. Giải pháp về sản xuất

- Lập kế hoạch trữ và điều tiết các hồ chứa đảm bảo đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp không để úng hạn xảy ra.
- Chuẩn bị tốt cho công tác phòng chống lụt bão giảm nhẹ thiên tai, công tác thường trực, bảo vệ công trình, công tác chuẩn bị vật tư, vật liệu, công tác phối kết hợp với các lực lượng ứng cứu, công tác tuyên truyền, giáo dục nhân dân trong vùng hạ lưu nâng cao ý thức bảo vệ công trình.
- Công tác tu sửa, nâng cấp và bảo vệ công trình
- Quản lý vận hành tốt các công trình.
- Lập kế hoạch tu sửa định kỳ, thường xuyên đảm bảo cho công trình phục vụ kịp thời.
- Thường xuyên kiểm tra phối hợp lực lượng công an các cấp, bảo vệ công trình an toàn, ngăn ngừa các vụ vi phạm đến công trình.
- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ kiên cố hóa kênh cấp II, xã Sam Mứn, huyện Điện Biên đã được UBND tỉnh phê duyệt.
- Lập kế hoạch sửa chữa các công trình:
 - + Sửa chữa cống hồ Pe Luông;
 - + Sửa chữa tuyến kênh Tả công trình thủy nông Mường Mùn;
 - + Sửa chữa đầu mối I công trình thủy nông Chiềng Sinh;
 - + Sửa chữa đập rọ đá Nậm Mùn;
 - + Sửa chữa đập đầu mối I Bản Chăn;
 - + Sửa chữa đập đầu mối và tuyến kênh dẫn công trình thủy nông Chiềng Sinh II;
 - + Sửa chữa đập đầu mối công trình thủy nông Mường Đăng;
 - + Sửa chữa kênh hữu đoạn từ đường 279 đến cầu máng Nậm Rốm (chia làm 2 đoạn).

3. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Ổn định cơ cấu tổ chức, bố trí sắp xếp CBCNV phù hợp với từng đơn vị cụm trạm, phòng ban của Công ty.
- Làm tốt công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bồi dưỡng cán bộ để chọn người có đức, có tài, có trình độ, năng lực công tác, có tinh thần, trách nhiệm cao trong công việc.
- Kiện toàn bộ máy tổ chức bảo đảm cho sự phát triển mở rộng địa bàn hoạt động, đáp ứng hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn tiếp theo.

4. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật

Mua sắm các máy móc, trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý công trình thủy lợi đáp ứng yêu cầu công nghệ - kỹ thuật tiên tiến. Đầu tư kinh phí đào tạo cán bộ có năng lực, trình độ về kỹ thuật công nghệ.

5. Giải pháp về quản lý, điều hành

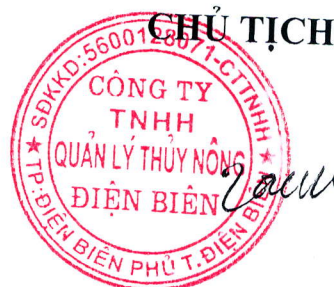
Phát huy và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, sự phối hợp có hiệu quả của các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Nữ công, hội Cựu chiến binh, Tự vệ của công ty trong công tác quản lý điều hành các đơn vị trong công ty, để hoàn thành nhiệm vụ tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và quản lý bảo vệ các công trình thủy lợi.

BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất		
1.1	Diện tích tưới tiêu kết hợp	ha	14.028,19
1.2	Diện tích nuôi trồng thủy sản	ha	251,65
1.3	Diện tích rau màu, cây vụ đông	ha	1.679,31
2	Tổng doanh thu	triệu đồng	16.550,907
3	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	1.354,885
4	Nộp ngân sách	triệu đồng	10
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000 USD	
6	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)		
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	triệu đồng	6,0
7.1	- Nguồn ngân sách	"	
7.2	- Vốn vay	"	
7.3	- Vốn khác	"	
8	Tổng lao động	Người	136
9	Tổng quỹ lương	triệu đồng	8.851,277
9.1	- Quỹ lương quản lý	triệu đồng	1.262,200
9.2	- Quỹ lương lao động	triệu đồng	7.589,077

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Điện Biên ;
- Sở kế hoạch và đầu tư ;
- Ban điều hành công ty;
- Phòng KTTH, KHKT;
- Lưu VP .



Trần Văn Dũng